

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 29/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Anh Huê và bà Đậu Thị Phú

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đàm Xuân Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021 TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 04/8/2021, đối với các bị cáo:

**1. Từ Văn M**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Phụ hồ. Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Kh (đã chết) và bà Tạ Thị Ú; có vợ Phạm Thị H và 03 con, lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi; tiền án: có 01 tiền án về tội Đánh bạc: Ngày 06/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 15/2019/HSST ngày 06/5/2019; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 04/6/2021 và được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Huỳnh Văn T**, sinh năm 1957 tại phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định. Không nghề nghiệp. Nơi cư trú: Khu phố 6, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh M (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, lớn nhất 39 tuổi, nhỏ nhất 37 tuổi; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 04/6/2021 và được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Bùi T1**, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1968 tại phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi S và bà Trần Thị V (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con, lớn nhất: 28 tuổi, nhỏ nhất 25 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 25/10/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại Bản án số 55/2016/HSST ngày 25/10/2016. Bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 03/6/2021 và được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* chị Phạm Thị H. Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, các bị cáo Từ Văn M, Huỳnh Văn T và Bùi T1 ngồi uống nước nói chuyện với nhau ở sân nhà chị Nguyễn Thị Thu H. Trong lúc nói chuyện, M có nói: “anh em mình làm tí sô lô cho vui”, lúc này, T1 và T đều hiểu M rủ đánh bạc bằng hình thức đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền nên cả hai liền đồng ý. Sau đó, M dẫn T1 và T vào phòng ngủ nhà chị Hồng (vì M làm công nhân sơn tít nên thường xuyên nghỉ trưa tại nhà ở của chị Hồng và có phòng thuê ở lại), khi đó, chị H bận việc đi vắng và giao quyền quản lý nhà ở cho chị Phạm Thị H là người ở cùng chị H (đã đăng ký tạm trú tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H từ ngày 23/3/2021). Khi vào mở cửa thì mọi người thấy 02 bộ bài tú lơ khơ, loại 52 quân bài, màu xanh, đã qua sử dụng nên các bị cáo cùng ngồi xuống lấy 02 bộ bài trên để đánh bạc, quy ước như sau: Khi bắt đầu chơi mỗi người được chia 13 lá bài, lượt chơi đánh bài theo ngược chiều kim đồng hồ. Độ lớn các lá bài được sắp xếp theo thứ tự 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2; độ lớn của chất được sắp xếp như sau (từ nhỏ đến lớn): Bích, chuồn, rô, cơ. Khi bắt bài lên thì người chơi sắp bài chơi của mình, đôi (bộ cùng hai lá bài có cùng số), sam (bộ cùng ba lá bài có cùng số), sảnh (bộ gồm 03 lá bài liên tiếp trở lên không phân biệt chất, lưu ý: không có sảnh: K +A+2 hoặc 1+2+3 hoặc 2+3+4, rác (các lá bài lẻ, không thể ghép vào đôi, sam hoặc sảnh), tứ quý (bộ gồm 04 lá bài cùng số có

thể chặt được lá 2), đôi thông (bộ gồm 03 đôi trở lên có thứ tự liên tiếp nhau). Ván đầu tiên người chơi có lá bài 3 chuồn được đi trước và phải bắt buộc đánh ra lá 3 chuồn (có thể theo đôi hoặc sảnh), từ ván sau trở đi người thắng sẽ được bắt đầu trước. Mỗi lượt chơi sau người chơi cần phải đánh ra lá bài hoặc bộ bài có thể chặt được lá bài hoặc bộ bài của người chơi trước vừa đánh ra, trong trường hợp không thể chặt được thì người chơi đó sẽ mất lượt. Khi không có người chơi chặt được lá bài vừa đánh thì lượt chơi kết thúc, người vừa đánh có thể đánh ra quân bài tùy ý, ván bài kết thúc khi tất cả người chơi đánh hết bài trên tay. Khi ván bài kết thúc thì người chơi về nhất sẽ được hưởng số tiền 30.000 đồng, trong đó người chơi về nhì trả cho người chơi về nhất số tiền 10.000 đồng, người chơi về ba sẽ trả cho người chơi về nhất số tiền là 20.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, Từ Văn M mang theo số tiền 780.000 đồng, Huỳnh Văn T mang theo số tiền 2.070.000 đồng, Bùi T1 mang theo số tiền 4.660.000 đồng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì chị Phạm Thị H đi vào nhìn thấy nhưng vì là người quen biết với M nên không ngăn cản, sau đó H đi ra trước nhà ngồi chơi.

Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Trạch phát hiện và bắt quả tang. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.460.000 đồng; thu giữ trong túi quần sau bên phải của Từ Văn M đang mặc số tiền 300.000 đồng, thu giữ trong túi quần sau bên phải của Huỳnh Văn T đang mặc số tiền 2.000.000 đồng, thu giữ trong túi quần sau bên phải của Bùi T1 đang mặc số tiền 3.750.000 đồng, các đối tượng khai nhận đều sử dụng số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền liên quan đến hành vi đánh bạc là 7.510.000 đồng.

**Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ:

- 02 bộ bài Tú lơ khơ loại 52 quân, có màu xanh, đã cũ và qua sử dụng.
- 01 tấm ga trải nệm bằng vải, màu xanh, trên bề mặt có nhiều họa tiết, kích thước 1,2m x 1,9m, đã cũ và qua sử dụng.
- Số tiền 7.510.000 đồng (Bảy triệu năm trăm mười nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (đã gửi vào tài khoản tạm gửi 3949.0.9042498.00000 của Công an huyện Quảng Trạch tại kho bạc nhà nước huyện Quảng Trạch).

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSQT ngày 01 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng,

có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân mỗi bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Từ Văn M từ 09 -12 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi T1 từ 12 -15 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 09 -12 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thu giữ 7.510.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 quân, 01 tấm ga trải nệm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xem xét tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo, rèn luyện tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc mà các bị cáo đã thực hiện ngày 13/4/2021 tại nhà chị Nguyễn Thị Thu H. Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Tiến lên Miền Nam” thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.510.000 đồng. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét

xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là những người đã có gia đình, đã lớn tuổi, phải nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép sẽ gây ra nhiều tác hại và hệ lụy khác cho xã hội cũng như cho gia đình và chính bản thân các bị cáo nhưng vì coi thường pháp luật nên đã dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để nhằm đấu tranh ngăn chặn triệt để tệ nạn cờ bạc trong toàn xã hội.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất đồng phạm chỉ ở mức độ giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, cấu kết chặt chẽ hay phân công vai trò, vị trí cụ thể trước khi phạm tội mà việc phạm tội nảy sinh và được thực hiện khi có người đề xướng, rủ rê thì cả bọn cùng đồng thuận thống nhất ý chí thực hiện.

Đối với bị cáo Từ Văn M là người đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tại bản án số 15/2019/HSST ngày 06/5/2019. Ngày 06/5/2020, bị cáo M đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng ngày 13/4/2021 bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên chưa được xóa án tích, T1 trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại tiết 1 Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét thấy hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật cho bị cáo.

Bị cáo Bùi T1 có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tại Bản án số 55/2016/HSST ngày 25/10/2016. Bị cáo tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội lần đầu và T1 trường hợp ít nghiêm trọng, có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Từ Văn M có bố là

người có công với cách mạng được Nhà nước trao tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo tùy theo điều kiện mà các bị cáo được hưởng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo Bùi T1, Huỳnh Văn T ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Bùi T1, Huỳnh Văn T có thời gian bị bắt tạm giam sẽ được quy đổi, khấu trừ vào thời gian các bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xét bị cáo Huỳnh Văn T hiện không có việc làm, không có thu nhập, hơn 60 tuổi; bị cáo Bùi T1 có mức thu nhập thấp, không ổn định, có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có chính quyền địa phương xác nhận vì vậy Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

Liên quan đến vụ án, tại thời điểm các bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị Thu Hồng thì chị Hồng không có mặt ở nhà và giao quyền quản lý nhà ở cho chị Phạm Thị Hiền, khi tham gia đánh bạc các bị cáo không trao đổi với chị Hiền nhưng khi chị Hiền biết lại không ngăn cản. Hành vi của Hiền đã vi phạm pháp luật hành chính về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc” được quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 26 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, Công an huyện Quảng Trạch đã xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 7.510.000 đồng đã thu giữ, xác định đây là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, sử dụng vào việc phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng là 02 bộ bài Tú lơ khơ, 01 tấm ga trải nệm bằng vải, màu xanh, trên bề mặt có nhiều họa tiết, kích thước 1,2m x 1,9m, đã cũ và qua sử dụng là các công cụ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Từ Văn M** 06 (sáu) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 04/6/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi T1** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 03/6/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn T** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến ngày 04/6/2021. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho bị cáo Bùi T1 và bị cáo Huỳnh Văn T.

Giao bị cáo Bùi T1 cho Ủy ban nhân dân xã Kỳ Nam, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

**Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.510.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 quân; 01 tấm ga trải nệm.

Vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 10/8/2021.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Từ Văn M, Bùi T1, Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/12/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Kỳ Nam;
- UBND phường Bồng Sơn;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Lan Phương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**





